

I. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

| TT               | Chương/<br>Chủ đề                                                                   | Nội<br>dung/Đơn<br>vị kiến<br>thức                                                                                         | Số câu hỏi theo mức độ nhận thức |    |            |     |          |     |                 |     | Tổng<br>%<br>điểm            |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|----|------------|-----|----------|-----|-----------------|-----|------------------------------|
|                  |                                                                                     |                                                                                                                            | Nhận biết                        |    | Thông hiểu |     | Vận dụng |     | Vận dụng<br>cao |     |                              |
|                  |                                                                                     |                                                                                                                            | TN<br>KQ                         | TL | TN<br>KQ   | TL  | TN<br>KQ | TL  | TN<br>KQ        | TL  |                              |
| PHÂN MÔN LỊCH SỬ |                                                                                     |                                                                                                                            |                                  |    |            |     |          |     |                 |     |                              |
| 1                | TRUN<br>G<br>QUỐC<br>TỪ<br>THẾ KỈ<br>VII<br>ĐẾN<br>GIỮA<br>THẾ KỈ<br>XIX            | 1. Khái<br>lược tiến<br>trình lịch<br>sử của<br>Trung<br>Quốc từ<br>thế kỉ VII                                             | 2 TN                             |    |            |     |          |     |                 |     | 3 tiết<br>5%<br>0.5<br>điểm  |
| 2                | ẤN ĐỘ<br>TỪ<br>THẾ KỈ<br>IV ĐẾN<br>GIỮA<br>THẾ KỈ<br>XIX                            | 1. Vương<br>triều<br>Gupta<br>2.Vương<br>triều Hồi<br>giáo<br>Delhi<br>3. Đế<br>quốc<br>Mogul                              |                                  |    |            |     |          | 1TL |                 | 1TL | 4 tiết<br>15%<br>1.5<br>điểm |
| 3                | ĐÔNG<br>NAM Á<br>TỪ<br>NỬA<br>SAU<br>THẾ KỈ<br>X ĐẾN<br>NỬA<br>ĐẦU<br>THẾ KỈ<br>XVI | 1.Khái<br>quát về<br>Đông<br>Nam Á từ<br>nửa sau<br>thế kỉ X<br>đến nửa<br>đầu thế kỉ<br>XVI<br>2.Vương<br>quốc<br>Campuch | 4TN                              |    |            | 1TL |          |     |                 |     | 4 tiết<br>25%<br>2.5<br>điểm |

|                 |                               |                                                                     |     |     |  |     |     |     |     |                                 |
|-----------------|-------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----|-----|--|-----|-----|-----|-----|---------------------------------|
|                 |                               | ia<br>3. Vương<br>quốc Lào                                          |     |     |  |     |     |     |     |                                 |
| 4               | Chủ đề<br>chung               | Đô thị:<br>Lịch sử<br>và hiện<br>tại                                | 2TN |     |  |     |     |     |     | 1 tiết<br>5%<br>0.5<br>điểm     |
| Tỉ lệ           |                               |                                                                     | 20% | 15% |  | 10% |     | 5%  |     | 50%                             |
| PHÂN MÔN ĐỊA LÍ |                               |                                                                     |     |     |  |     |     |     |     |                                 |
| 1               | CHÂU Á<br>(6 tiết)            | 1. Vị trí<br>địa lí.<br>Tự<br>nhiên<br>châu Á                       | 2TN |     |  |     |     |     |     | 6 tiết<br>5,0%<br>0,50<br>điểm  |
| 2.              | CHÂU<br>PHI<br>(7 tiết)       | Vị trí địa<br>lí, phạm<br>vi và đặc<br>điểm tự<br>nhiên<br>châu Phi | 6TN |     |  |     |     |     |     | 7 tiết<br>35,0%<br>3,50<br>điểm |
|                 |                               | Đặc<br>điểm dân<br>cư- xã<br>hội châu<br>Phi                        |     |     |  | 1TL |     |     |     |                                 |
|                 |                               | Thực<br>hành:<br>Tìm hiểu<br>khái quát<br>Công<br>hòa Nam<br>Phi    |     |     |  |     |     |     | 1TL |                                 |
| 3               | CHỦ ĐỀ<br>CHUNG<br>1 (4 tiết) | Các<br>cuộc đại<br>phát<br>kiến địa<br>lí TK<br>XV-XVI              |     |     |  |     | 1TL |     |     | 4 tiết<br>10,0%<br>1,00<br>điểm |
| Tỉ lệ           |                               |                                                                     | 20% | 15% |  | 10% |     | 5%  |     | 50%                             |
| Tổng hợp chung  |                               |                                                                     | 40% | 30% |  | 20% |     | 10% |     | 100%                            |

## II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

| TT               | Chương/<br>Chủ đề                                     | Nội dung/Đơn<br>vị kiến thức                                                                                        | Mức độ đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Số câu hỏi theo mức độ nhận thức |               |             |                    |
|------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------|-------------|--------------------|
|                  |                                                       |                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Nhận<br>biết                     | Thông<br>hiểu | Vận<br>dụng | Vận<br>dụng<br>cao |
| PHÂN MÔN LỊCH SỬ |                                                       |                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                  |               |             |                    |
| 1                | TRUNG QUỐC TỪ THẾ KỈ VII ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX          | 1. Khái lược tiến trình lịch sử của Trung Quốc từ thế kỉ VII                                                        | <b>Nhận biết</b><br>Biết tiến trình phát triển của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (các thời Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh).                                                                                                                                                                                                                                     | 2TN                              |               |             |                    |
| 2                | ẤN ĐỘ TỪ THẾ KỈ IV ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX                | 1. Vương triều Gupta<br>2.Vương triều Hồi giáo Delhi<br>3. Đế quốc Mogul                                            | <b>Vận dụng</b><br>– Nhận xét được một số thành tựu tiêu biểu về văn hoá của Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX                                                                                                                                                                                                                                                              |                                  |               | 1TL         | 1TL                |
| 3                | ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ X ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI | 1.Khái quát về Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI<br>2.Vương quốc Campuchia<br>3. Vương quốc Lào | <b>Nhận biết</b><br>- quá trình hình thành, phát triển của các quốc gia Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.<br>- những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.<br>-Nêu được một số nét tiêu biểu về văn hoá của Vương quốc Campuchia, Vương quốc Lào thời Lan Xang.<br>- Nêu được sự phát triển của Vương quốc | 4TN                              |               |             |                    |

|                        |                          |                                                      |                                                                                                                                                                                   |            |           |           |          |
|------------------------|--------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-----------|-----------|----------|
|                        |                          |                                                      | Campuchia thời Angkor, Vương quốc Lào thời Lan Xang.<br><b>Thông hiểu</b><br>– Mô tả được quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Campuchia                             |            | 1TL       |           |          |
| 4                      | <b>Chủ đề chung</b>      | <b>Đô thị: Lịch sử và hiện tại</b>                   | Các điều kiện địa lí và lịch sử góp phần hình thành và phát triển một đô thị cổ đại và trung đại( qua một số trường hợp cụ thể).                                                  | 2TL        |           |           |          |
| Số câu/ loại câu       |                          |                                                      |                                                                                                                                                                                   | 8 câu TNKQ | 1 câu TL  | 1 câu TL  | 1 câu TL |
| <b>Tỉ lệ %</b>         |                          |                                                      |                                                                                                                                                                                   | <b>20</b>  | <b>15</b> | <b>10</b> | <b>5</b> |
| <b>PHÂN MÔN ĐỊA LÍ</b> |                          |                                                      |                                                                                                                                                                                   |            |           |           |          |
| 1                      | <b>CHÂU Á (6 tiết)</b>   | 1. Vị trí địa lí. Tự nhiên châu Á                    | <b>Nhận biết</b><br>– Trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Á: Địa hình; khí hậu; sinh vật; nước; khoáng sản.                                                  | 2TN        |           |           |          |
| 2.                     | <b>CHÂU PHI (7 tiết)</b> | Vị trí địa lí, phạm vi và đặc điểm tự nhiên châu Phi | <b>Nhận biết</b><br>– Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Phi.                                                                                    | 6TN        |           |           |          |
|                        |                          | Đặc điểm dân cư- xã hội châu Phi                     | <b>Thông hiểu</b><br>– Trình bày được một trong những vấn đề nổi cộm về dân cư, xã hội và di sản lịch sử châu Phi: tăng nhanh dân số; vấn đề nạn đói; vấn đề xung đột quân sự,... |            | 1TL       |           |          |

|                       |                                        |                                                         |                                                                                                                                                           |               |             |             |            |
|-----------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-------------|-------------|------------|
|                       |                                        | Thực hành:<br>Tìm hiểu khái<br>quát Công hòa<br>Nam Phi | <b>Vận dụng cao</b><br>Biết cách sưu tầm tư<br>liệu và trình bày được<br>một số sự kiện lịch sử<br>về Cộng hoà Nam Phi<br>trong mấy thập niên<br>gần đây. |               |             |             | 1TL        |
| <b>3</b>              | <b>CHỦ ĐỀ<br/>CHUNG<br/>1 (4 tiết)</b> | Các cuộc đại<br>phát kiến địa<br>lí TK XV-<br>XVI       | <b>Vận dụng thấp</b><br>Phân tích tác động<br>của cuộc phát kiến địa<br>lí đối với tiến trình<br>lịch sử nhân loại                                        |               |             | 1TL         |            |
| Số câu/ loại câu      |                                        |                                                         |                                                                                                                                                           | 8 câu<br>TNKQ | 1 câu<br>TL | 1 câu<br>TL | 1 câu TL   |
| <b>Tỉ lệ %</b>        |                                        |                                                         |                                                                                                                                                           | <b>20</b>     | <b>15</b>   | <b>10</b>   | <b>5</b>   |
| <b>Tổng hợp chung</b> |                                        |                                                         |                                                                                                                                                           | <b>40%</b>    | <b>30%</b>  | <b>20%</b>  | <b>10%</b> |

### III. ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,00 điểm).**

**Chọn ý trả lời đúng nhất trong mỗi câu sau:**

**Câu 1.** Vương triều phong kiến cuối cùng trong lịch sử Trung Quốc là

- A. Minh.                      B. Nguyên.                      C. Mãn Thanh.                      D. Tống.

**Câu 2.** Kinh tế Trung Quốc dưới thời Minh – Thanh có đặc điểm nổi bật

- A. Con đường tơ lụa trên bộ và trên biển bước đầu được hình thành.  
B. Nông nghiệp sa sút, mất mùa; sản xuất công – thương nghiệp bị đình trệ.  
C. Kinh tế Trung Quốc có sự phát triển cả về quy mô và trình độ sản xuất.  
D. Xuất hiện các công ti độc quyền có khả năng chi phối đời sống kinh tế - xã hội

**Câu 3.** Người có công thống nhất các vương quốc Lào, lập ra Vương quốc Lan Xang vào năm 1353

- A. Chậu A Nụ.                      B. Xu-li-nha Vông-xa.                      C. Pha Ngừm.                      D. Giay-a-vác-man II.

**Câu 4.** Vương quốc Lan Xang là tiền thân của quốc gia hiện nay

- A. Cam-pu-chia.                      B. Lào.                      C. Phi-lip-pin.                      D. Mi-an-ma.

**Câu 5.** Trên cơ sở chữ Hán (của Trung Quốc), người Việt đã sáng tạo ra loại chữ viết

- A. Chữ Phạn.                      B. Chữ Chăm cổ.                      C. Chữ Nôm.                      D. Chữ Khơ-me cổ.

**Câu 6.** Thời phong kiến, văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ nền văn hóa

- A. La Mã.                      B. Nhật Bản.                      C. Ấn Độ.                      D. Ai Cập.

**Câu 7.** Yếu tố sau đây là một trong những điều kiện góp phần hình thành và phát triển đô thị A-ten cổ đại

- A. Đồng bằng màu mỡ thuận lợi cho nông nghiệp.  
B. Có vị trí gần với lưu vực các con sông lớn.  
C. Kinh tế thủ công nghiệp, buôn bán phát triển.  
D. Dân cư sống tập trung tại đồng bằng rộng lớn.

**Câu 8.** Điều kiện sau đây góp phần hình thành và phát triển đô thị Vơ-ni-dơ thời kì trung đại

- A. Nền kinh tế phát triển liên tục từ thời đế quốc La Mã.  
B. Nơi hội tụ của các tuyến đường hàng hải quan trọng.  
C. Đây là nơi có nhiều đồng bằng rộng lớn và phì nhiêu.  
D. Là thủ đô của các nước I-ta-li-a và Hà Lan hiện nay.

**Câu 9.** Dầu mỏ, khí đốt ở châu Á tập trung nhiều nhất ở khu vực

- A. Đông Nam Á.                      B. Trung Á.                      C. Tây Á.                      D. Nam Á.

**Câu 10.** “Mùa hè khô, nóng. Mùa đông khô, lạnh. Khí hậu khắc nghiệt quanh năm” là một trong những đặc điểm của kiểu khí hậu ở châu Á

- A. gió mùa.                      B. cận cực.                      C. lục địa.                      D. ôn đới

**Câu 11.** Diện tích của châu Phi lớn

- A. thứ hai thế giới.                      B. thứ ba thế giới.                      C. thứ tư thế giới.                      D. thứ nhất thế giới.

**Câu 12.** Dạng địa hình chủ yếu ở châu Phi là

A. bồn địa và sơn nguyên.

B. sơn nguyên và núi cao.

C. núi cao và đồng bằng.

D. đồng bằng và bồn địa.

**Câu 13.** Châu Phi nối liền với châu Á bởi eo đất

A. Pa-na-ma.

B. Xuy-ê.

C. Măng-sơ.

D. Xô-ma-li.

**Câu 14.** Châu Phi giáp với những đại dương

A. Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.

B. Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương

C. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.

D. Ấn Độ Dương và Bắc Băng Dương.

**Câu 15.** Đặc điểm nổi bật về vị trí địa lí của châu Phi là

A. lãnh thổ kéo dài nhiều vĩ độ.

B. có đường xích đạo chạy qua.

C. tiếp giáp với nhiều biển và đại dương.

D. đại bộ phận lãnh thổ nằm giữa hai đường chí tuyến.

**Câu 16.** Biển ngăn cách châu Phi với lục địa Á – Âu là

A. biển Đỏ và Địa Trung Hải.

B. biển Địa Trung Hải và biển Đen.

C. biển Bắc và biển Ca-xpi.

D. biển Đen và biển Ca-xpi.

## **B. PHẦN TỰ LUẬN (6,00 điểm)**

**Câu 17. (1,50 điểm)**

Em hãy lập bảng thống kê một số thành tựu tiêu biểu về văn hoá của Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX. Hãy giới thiệu về một số công trình văn hóa tiêu biểu của Việt Nam có ảnh hưởng từ văn hóa Phật giáo hoặc Hindu giáo của Ấn Độ.

**Câu 18. (1,50 điểm)**

Tại sao nói Vương quốc Cam-pu-chia thời Ăng-co là một trong các vương quốc phát triển hùng mạnh trong khu vực Đông Nam Á thế kỉ X – XV?

**Câu 19. (1,50 điểm)**

Trình bày vấn đề nạn đói ở châu Phi.

**Câu 20. (0,50 điểm)**

Thông qua thông tin em đã tìm hiểu một số sự kiện lịch sử về Công hòa Nam Phi. Em hãy bày tỏ quan điểm của em về sự chấm dứt chế độ phân biệt chủng tộc A-pac-thai.

**Câu 21. (1,00 điểm)**

Phân tích tác động của cuộc phát kiến Địa lí của C. Cô-lôm-bô đối với tiến trình lịch sử nhân loại.

--- HẾT ---

(Đề có 02 trang, giáo viên coi kiểm tra không giải thích gì thêm)

#### IV. HƯỚNG DẪN CHẤM

##### A. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,00 điểm).

Chọn ý trả lời đúng nhất trong mỗi câu sau. Mỗi câu đúng 0,25 điểm

|        |   |   |   |   |   |   |   |   |
|--------|---|---|---|---|---|---|---|---|
| Câu    | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | C | C | C | B | C | C | C | A |

|        |   |    |    |    |    |    |    |    |
|--------|---|----|----|----|----|----|----|----|
| Câu    | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| Đáp án | C | C  | B  | A  | B  | B  | D  | A  |

##### B. PHẦN TỰ LUẬN (6,00 điểm)

| CÂU               | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                              | ĐIỂM |
|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 17<br>(1,50 điểm) | Em hãy lập bảng thống kê một số thành tựu tiêu biểu về văn hoá của Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX. Hãy giới thiệu về một số công trình văn hóa tiêu biểu của Việt Nam có ảnh hưởng từ văn hóa Phật giáo hoặc Hindu giáo của Ấn Độ. |                                                                                                                                                                                                              |      |
|                   | Tôn giáo                                                                                                                                                                                                                                   | - Ấn Độ là quê hương của nhiều tôn giáo lớn. Hin-du giáo là tôn giáo chính ở Ấn Độ. Giới thời Gúp-ta Phật giáo cũng được coi trọng.<br>- Ấn Độ còn là nơi Hồi giáo, Thiên Chúa giáo được truyền bá rộng rãi. | 0.25 |
|                   | Chữ viết                                                                                                                                                                                                                                   | Chữ Phạn được hoàn thiện và trở thành cơ sở để sáng tạo ra nhiều loại chữ khác như chữ Hin-đi, Ê-ê-va-na-ga-ri...                                                                                            | 0.25 |
|                   | Văn học                                                                                                                                                                                                                                    | Chịu nhiều ảnh hưởng của tôn giáo, gồm nhiều thể loại: thơ ca, kịch, truyện thần thoại...                                                                                                                    | 0.25 |
|                   | Kiến trúc điêu khắc                                                                                                                                                                                                                        | Ấn Độ có nhiều công trình kiến trúc được xây dựng mới, cùng nghệ thuật điêu khắc rất đặc sắc. Trong đó nổi bật là kiến trúc Phật giáo và kiến trúc Hồi giáo.                                                 | 0.25 |
|                   | Em hãy giới thiệu về một số công trình văn hóa tiêu biểu của Việt Nam có ảnh hưởng từ văn hóa Phật giáo hoặc Hindu giáo của Ấn Độ.<br>Học sinh chọn: Tháp bà Ponaga, Thánh địa Mỹ Sơn                                                      |                                                                                                                                                                                                              | 0.5  |
|                   |                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                              |      |
| 18<br>(1,50 điểm) | Tại sao nói Vương quốc Cam-phu-chia thời Ăng-co là một trong các vương quốc phát triển hùng mạnh trong khu vực Đông Nam Á thế kỉ X – XV?                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                              |      |
|                   | - sự phát triển của vương quốc Cam-pu-chia thời Ăng-co được biểu hiện trên tất cả các mặt: kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội:<br>+ Về chính trị: xây dựng chế độ quân chủ chuyên chế trung ương                                         |                                                                                                                                                                                                              | 0.5  |

|  |                                                                                                              |     |
|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
|  | tập quyền; tiến hành chiến tranh, mở rộng ảnh hưởng tới các khu vực thuộc lãnh thổ Lào và Thái Lan ngày nay. | 0.5 |
|  | + Về kinh tế: nông nghiệp là ngành kinh tế chủ đạo; thủ công nghiệp và thương nghiệp phát triển đa dạng.     |     |
|  | + Về văn hóa: văn hóa phát triển rực rỡ với nhiều thành tựu tiêu biểu như: đền Ăng-co Vát, Ăng-co Thom,...   | 0.5 |

| Câu                       | Nội dung đáp án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Điểm        |
|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                           | <b>Trình bày vấn đề nạn đói ở châu Phi.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>1,50</b> |
| <b>19<br/>(1,50 điểm)</b> | - Nạn đói là một trong những vấn đề xã hội nổi cộm ở châu Phi, đặc biệt ở các quốc gia thuộc khu vực phía nam Xa-ha-ra.                                                                                                                                                                                                                                                                      | 0,25        |
|                           | - Nguyên nhân: Xung đột quân sự, chính trị làm bất ổn định cuộc sống; biến đổi khí hậu làm hạn hán xảy ra ngày càng nghiêm trọng, sản xuất lương thực bị suy giảm;                                                                                                                                                                                                                           | 0,50        |
|                           | - Hậu quả:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |             |
|                           | + Nhiều gia đình mất đi trụ cột lao động.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 0,25        |
|                           | + Tăng số người nhiễm bệnh và chết do HIV/AIDS.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 0,25        |
|                           | + Là nguyên nhân dẫn đến những cuộc xung đột quân sự.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 0,25        |
|                           | <b>Thông qua thông tin em đã tìm hiểu một số sự kiện lịch sử về Công hòa Nam Phi. Em hãy bày tỏ quan điểm của em về sự chấm dứt chế độ phân biệt chủng tộc A-pac-thai.</b>                                                                                                                                                                                                                   | <b>0,50</b> |
| <b>20<br/>(0,50 điểm)</b> | - Chế độ phân biệt chủng tộc được xóa bỏ sau hơn 3 thế kỉ tồn tại. Nhân dân Nam Phi bắt tay vào công cuộc xây dựng đất nước. Mọi người dân không phân biệt màu da, chủng tộc đều có quyền, nghĩa vụ như nhau, được tôn trọng bình đẳng. Khẳng định sự đoàn kết, yêu thương giữa các dân tộc...<br>(HS có thể trình bày một số nội dung khác nhưng vẫn đảm bảo được một trong số ý nêu trên)) | 0,50        |
|                           | <b>Phân tích tác động của cuộc phát kiến Địa lí của C. Cô-lôm-bô đối với tiến trình lịch sử nhân loại.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>1,00</b> |
| <b>20<br/>(0,50 điểm)</b> | + Hành trình của Cô-lôm-bô đã giúp ông và đoàn thủy thủ phát hiện ra vùng đất “Đông Ấn Độ”, nhưng thực chất là vùng đất mới - châu Mỹ. Ông được coi là người đầu tiên phát hiện ra châu lục này. Đây là một trong những sự kiện quan trọng nhất trong lịch sử nhân loại.                                                                                                                     | 0,50        |
|                           | + Thúc đẩy quá trình giao lưu tiếp xúc văn hóa, trao đổi kinh tế giữa châu Âu và châu Mỹ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 0,50        |

*Ninh Đông, ngày 22 tháng 12 năm 2024*

**TỔ, NHÓM TRƯỞNG**

**NGƯỜI RA ĐỀ**

**Võ Thị Thùy Trang, Nguyễn Thị Thúy Huệ**